

NGHỊ QUYẾT

Về tiếp tục nâng cao hiệu quả trong thực hiện thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 429/BC-ĐGS ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành với Báo cáo của Đoàn giám sát về kết quả thực hiện, những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân trong thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Hội đồng nhân dân tỉnh đánh giá cao Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã ban hành, tham mưu ban hành các văn bản liên quan đến việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cơ bản đầy đủ. Tổ chức, bộ máy, cơ sở vật chất, cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, có năng lực, trình độ chuyên, phẩm chất đạo đức tốt, có khả năng giải thích, thuyết phục để công dân hiểu vụ việc và chấp hành theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh đã được tập trung giải quyết dứt điểm từ cơ sở. Các vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo cơ bản được thực hiện đầy đủ theo quy định về trình tự, thủ tục giải quyết, thụ lý giải quyết, thời hạn theo quy định của từng lĩnh vực, áp dụng các căn cứ pháp lý liên quan để giải quyết. Các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo cơ bản đã được thi hành. Các vụ việc khiếu kiện đông người được tập trung chỉ đạo giải quyết. Việc tổ chức đối thoại, đặc biệt đối với những vụ việc phức tạp, đông người, kéo dài đều có sự tham gia của nhiều cấp, nhiều ngành có liên quan; các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận, quyết định xử lý tố cáo và việc hướng dẫn các quyền của công dân trong khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo, bí mật thông tin người tố cáo đều được các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế, yếu kém, bất cập đó là:

(1). Hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao, có lúc, có nơi còn hình thức, nội dung chưa phù hợp với từng đối tượng, chưa thu hút được sự quan tâm, tìm hiểu của Nhân dân.

(2). Công tác phối hợp xem xét, giải quyết và tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận tố cáo có hiệu lực và chỉ đạo giải quyết kiến nghị phản ánh của công dân chưa thường xuyên, chặt chẽ, hiệu quả chưa cao.

(3). Việc phân loại, xử lý đơn còn trường hợp chưa chính xác, nhất là ở cấp xã, phường và một số huyện dẫn đến trình tự, thủ tục giải quyết chưa đảm bảo, việc xác định thẩm quyền giải quyết chưa đúng dẫn đến tình trạng chuyển đơn lòng vòng làm ảnh hưởng đến tiến độ, xử lý, giải quyết đơn thư.

(4). Sự phối hợp một số cơ quan chức năng trong giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của người dân, nhất là một số vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài chưa đồng bộ.

(5). Cán bộ làm công tác tiếp công dân tại một số đơn vị, nhất là cấp xã còn thiếu, bố trí chưa phù hợp; năng lực, trình độ, kinh nghiệm của một số công chức trực tiếp tham gia tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế nên hiệu quả giải quyết chưa cao, dẫn đến tình trạng công dân tiếp tục khiếu kiện lên cấp trên.

(6). Thủ trưởng của một số cơ quan, đơn vị chưa kiên quyết chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu kiện ngay từ cơ sở để không tạo nên bức xúc, dẫn đến khiếu nại đông người, kéo dài nhất là trong lĩnh vực đất đai.

(7). Việc tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu được các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện, có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số ít trường hợp ủy quyền cho cấp phó thực hiện tiếp công dân.

(8). Có một số xã do điều kiện cơ sở vật chất còn gặp khó khăn nên chưa bố trí được phòng tiếp công dân riêng theo quy định.

Những hạn chế, yếu kém, bất cập nêu trên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan, song tập trung chủ yếu vào một số nguyên nhân sau:

(1). Hệ thống Luật Đất đai, các Luật liên quan và các văn bản hướng dẫn thi hành còn nhiều bất cập, thiếu đồng bộ, thống nhất; thay đổi, điều chỉnh, bổ sung nhiều lần; nội dung chưa sát với thực tiễn; khó triển khai áp dụng trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Các quy định về chính sách liên quan đến công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, chính sách ban hành sau có lợi hơn, nên người dân tâm lý so bì và khiếu nại để được xem xét, giải quyết; một số quy định của các Luật: Tiếp công dân, Khiếu nại, tố cáo và các văn bản pháp luật có liên quan không còn phù hợp, chưa điều chỉnh hết các quan hệ xảy ra trong xã hội.

(2). Bản đồ địa chính qua thời gian dài sử dụng đất có nhiều biến động nhưng tới nay chưa được cập nhật, chỉnh lý. Việc thực hiện giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân còn nhiều vấn đề tồn tại dẫn đến phát sinh khiếu nại, tố cáo. Một số vụ việc do lịch sử để lại đến nay không có cơ sở để xác minh, giải quyết dẫn đến tình trạng xử lý thiếu thống nhất.

(3). Việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận tố cáo đã có hiệu lực, đúng pháp luật chưa được triệt để; việc xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân không thi hành hoặc chậm thi hành các quyết định chưa nghiêm, chưa kịp thời.

(4). Chưa có chính sách phù hợp để thu hút, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chưa có cơ chế động viên, khen thưởng người tố cáo đúng; cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

(5). Quy định về nhiệm vụ bảo vệ người tố cáo chưa rõ ràng, cụ thể nên việc bảo vệ người tố cáo thiếu kịp thời, chưa động viên, khích lệ được người dân, cán bộ, công chức tham gia tích cực trong đấu tranh với hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

(6). Cá biệt có cán bộ lãnh đạo, người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa nhận thức đầy đủ, chưa thực hiện đúng chức năng, nguyên tắc, thẩm quyền, trách nhiệm theo quy định; đặc biệt là việc tiếp công dân của người đứng đầu (chủ yếu ở cấp xã) chưa được quan tâm, thiếu quan tâm, đôn đốc giải quyết từ cơ sở. Mặt khác do công tác điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo và công chức làm công tác thanh tra ở một số huyện và cấp sở chưa phù hợp nên ảnh hưởng đến công tác tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo.

(7). Ở một số nơi (nhất là cấp xã) chất lượng, hiệu quả tham mưu của cán bộ, công chức trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế; năng lực, trình độ, kinh nghiệm công tác còn yếu, chưa đáp ứng yêu cầu,

chưa nêu cao trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, chưa quan tâm, kịp thời giải quyết dứt điểm những kiến nghị, đề nghị của công dân dẫn phát sinh khiếu nại, tố cáo và bức xúc trong nhân dân.

(8). Một bộ phận người dân do nhận thức pháp luật về khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế; đòi hỏi giải quyết vì động cơ, lợi ích cá nhân, không phù hợp quy định của pháp luật và cố tình không chấp hành các quyết định, kết luận đúng chính sách pháp luật của các cấp có thẩm quyền.

(9). Việc tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục, vận động, hướng dẫn người khiếu nại, tố cáo và công tác hòa giải ở cơ sở chưa được quan tâm thực hiện đúng mức.

Điều 2. Để khắc phục những hạn chế, yếu kém, bất cập, tiếp tục chủ động, kịp thời xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài; theo dõi, nắm chắc tình hình để giải quyết ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra “điểm nóng” gây phức tạp về an ninh chính trị và trật tự xã hội. Hội đồng nhân dân tỉnh yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và triển khai thực hiện nghiêm chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân.

2. Tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm kiểm tra, rà soát các vụ việc khiếu kiện tồn đọng, kéo dài, lập hồ sơ theo dõi, đề ra các giải pháp khả thi để giải quyết dứt điểm trong thời gian tới; tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; theo dõi và báo cáo kịp thời những vụ việc mới phát sinh tại cơ sở, tránh phát sinh khiếu kiện đông người, vượt cấp.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra thường xuyên, định kỳ đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo, trong đó có việc thực hiện các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật; kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ người tố cáo để kịp thời uốn nắn, phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng người tố cáo bị trả thù, trù dập.

4. Tiếp tục kiện toàn tổ chức, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo đáp ứng yêu cầu về số lượng, chất lượng; quan tâm đến chế độ chính sách, biểu dương, động viên, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cán bộ, công chức có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

5. Chỉ đạo lực lượng triển khai các biện pháp nghiệp vụ để tăng cường đề phòng, cảnh giác và chủ động ứng phó trước các đối tượng có biểu hiện lôi kéo, xúi giục, kích động các hộ dân lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để gây áp lực cho

cơ quan giải quyết; nói xấu, vu khống nhằm hạ uy tín các đồng chí lãnh đạo, chia rẽ nội bộ các cơ quan, đơn vị, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sở, ban, ngành trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm tin học và công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CVVP, CTHĐND (V01).

CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hình